TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN B
TỈNH QUẢNG BÌNH

Bản án số: 32/2017/HNGĐ - ST
Ngày: 26/9/2017
V/v: *Kiện xin ly hôn.*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B - TỈNH QUẢNG BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phúc Nam
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thuỳ Hương.
2. Bà Nguyễn Thị Hải.

***Thư ký phiên toà*:** Bà Nguyễn Thị Nhạn - Thư ký Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Quảng Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B tham gia phiên tòa: Ông Đinh Văn Phúc - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2017, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Quảng Bình tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự thụ lý số: 145/2017/TLST- HNGĐ ngày 27/6/2017 về việc "*Kiện xin ly hô*n" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2017/QĐXX - ST ngày 23/8/2017, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Thanh H, sinh năm: 1994. Có mặt.
Bị đơn: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm: 1990. Vắng mặt.
Cùng trú tại: Thôn 3 P, xã P, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện ngày 27/6/2017 (Bút lục "BL" 01) và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án (BL 16) cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn chị Hoàng Thanh H trình bày: Chị và anh Nguyễn Văn H kết hôn vào ngày 25/6/2012 tại Ủy ban nhân dân (UBND) xã P, huyện B, tỉnh Quảng Bình trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc cho đến năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn vì anh Hải đánh đập chị H và kể từ đó anh chị sống ly thân nhau không quan tâm gì đến nhau nữa. Nay chị H nhận thấy cuộc sống chung vợ chồng không tồn tại và tình cảm cũng không còn nên chị làm đơn xin được ly hôn anh Nguyễn Văn H.

Về con chung*:* Có 01 con chung tên là Nguyễn Thị Diễm L, sinh ngày: 24/9/2013. Sau khi ly hôn chị H xin được trực tiếp nuôi con, không yêu cầu anh H đóng góp tiền nuôi con. Hiện nay cháu Nguyễn Thị Diễm L đang sống cùng với anh H.

Về tài sản và công nợ chung*:* Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Quảng Bình đã thụ lý vụ án theo yêu cầu của chị Hoàng Thanh H và triệu tập anh H, chị H đến Tòa án vào ngày 05/7/2017 và ngày 13/7/2017 để tiến hành giải quyết vụ án nhưng chị H có mặt, anh H vắng mặt không có lý do nên Tòa án không tiến hành hòa giải được.

Ngày 17/7/2017, Tòa án tiến hành xác minh tại UBND xã P, huyện B và UBND xã P cho biết UBND xã đã giao các văn bản Tòa án gửi cho anh Nguyễn Văn H nhưng vì anh H không có mặt tại địa phương, anh H đã đi làm ăn tại các tỉnh Miền Nam nên UBND xã không thể giao trực tiếp cho anh H mà giao cho bố mẹ anh H là ông Nguyễn H và bà Hoàng Thị D, ông H và bà D cam đoan sẻ thông báo nội dung các văn bản đến cho anh H (BL 21); Tòa án trực tiếp làm việc với ông Nguyễn H và bà Hoàng Thị D, ông bà cho biết: Anh Nguyễn Văn H và chị Hoàng Thanh H kết hôn với nhau vào năm 2012 tại UBND xã P. Sau khi kết hôn anh chị chung sống với ông bà sau đó ra sống riêng tại Thôn 3 P, xã P, huyện B rồi đi làm ăn Miền Nam nhưng vợ chồng phát sinh mâu thuẫn và sống ly thân nhau từ giữa năm 2015 cho đến nay. Gia đình ông bà đã nhận được thông báo thụ lý vụ án, các thông báo về phiên họp và phiên hòa giải của Tòa án nhân dân huyện B gửi anh H, ông bà đã trực tiếp liên lạc báo cho anh H biết việc Tòa án thụ lý vụ án và thời gian, địa điểm Tòa án mở phiên họp - phiên hòa giải; Đồng thời Tòa án, đại diện UBND xã P cùng với ông H, bà D điện thoại trực tiếp cho anh H qua số điện thoại 0973543717 và bật loa ngoài điện thoại để tất cả cùng nghe, anh H cho biết: Tình cảm hiện tại giữa anh H và chị H không còn nên anh H đồng ý ly hôn với chị H. Anh chị có 01 con chung là cháu Nguyễn Thị Diễm L, sinh ngày 24/9/2013, anh có trách nhiệm nuôi con vì kể từ ngày anh chị sống ly thân cháu L sống cùng anh H, anh H cam đoan đủ điều kiện một mình nuôi con trưởng thành nên không yêu cầu chị H đóng góp tiền nuôi con. Về tài sản và công nợ: không yêu cầu Tòa án giải quyết. Anh H nhất trí Tòa án nhân dân huyện B giải quyết vụ án ly hôn giữa chị H và anh H. Hiện anh H đang sinh sống tại: Ấp M, xã M, huyện Đ, tỉnh Long An, anh H từ chối viết các giấy tờ gửi về cho Tòa án cũng như trực tiếp về tại Tòa án B để giải quyết vụ án (BL 20).

Ngày 18/7/2017, Tòa án nhân dân huyện B ra Quyết định số: 02/2017/QĐ - UTTA ủy thác cho Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Long An tiến hành biện pháp thu thập chứng cứ lấy lời khai anh Nguyễn Văn H theo địa chỉ anh H đã cung cấp (BL 23). Ngày 09/8/2017, Tòa án nhân dân huyện B nhận được Biên bản xác minh đề ngày 01/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện Đ với nội dung anh Nguyễn Văn H, sinh năm: 1990 - Hộ khẩu thường trú: Thôn 3 P, xã P, huyện B, tỉnh Quảng Bình không có đăng ký tạm trú tại Ấp M, xã M, huyện Đ, tỉnh Long An

và hiện anh H không có mặt tại địa phương nên Tòa án huyện Đ không thực hiện được các biện pháp thu thập chứng cứ (BL 24).

Ngày 08/9/2017, Tòa án mở phiên tòa xét xử vụ án chị H có mặt, anh H vắng mặt không có lý do mặc dù Tòa án đã tiến hành niêm yết Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Giấy triệu tập phiên tòa tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện B (BL 30), tại chính quyền địa phương (BL 31) và giao trực tiếp đến gia đình anh H, người nhận là bố anh H ông Nguyễn H, Tòa án cùng với đại diện UBND xã P và ông Nguyễn H trực tiếp điện thoại cho anh H theo số 0973543717 để thông báo nội dung của Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2017/QĐ - TA và Giấy triệu tập phiên tòa số 26/2017/GTT-TA ngày 23/8/2017 (BL 32). Do đó, Hội đồng xét xử phải hoãn phiên tòa, tiến hành tống đạt Quyết định hoãn phiên tòa đúng theo quy pháp luật và tiếp tục mở lại phiên tòa hôm nay nhưng anh H vẫn vắng mặt không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án:

- Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án: Đây là quan hệ tranh chấp ly hôn, nuôi con chung, bị đơn nhất trí Tòa án nhân dân huyện B giải quyết vụ án nên thuộc thẩm quyền Tòa án nhân dân huyện B giải quyết theo quy định của khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thanh H và anh Nguyễn Văn H có đăng ký kết hôn tại UBND xã P, huyện B ngày 25/6/2012 nên đây là cuộc hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn anh chị sống hạnh phúc đến năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn và sống ly thân không còn quan tâm gì đến nhau, tình cảm không còn, anh H nhất trí ly hôn nên chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Hoàng Thanh H là có căn cứ và áp dụng khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình. Đề nghị xử chị Hoàng Thanh H và anh Nguyễn Văn H được ly hôn.

- Về con chung: Anh chị đều khai nhận có 01 con chung Nguyễn Thị Diễm L, sinh ngày: 24/9/2013. Chị H và anh H đều yêu cầu được trực tiếp nuôi con, không yêu cầu đóng góp tiền nuôi con xét thấy kể từ ngày anh chị sống ly thân cho đến nay anh H trực tiếp nuôi con do đó áp dụng Điều 58 Luật Hôn nhân gia đình; giao anh Nguyễn Văn H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thị Diễm L. Chị Hoàng Thanh H không phải đóng góp tiền nuôi con chung với anh H là phù hợp.

- Về tài sản và công nợ: Chị H và anh H đều không đề nghị Tòa án giải quyết nên không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Buộc chị H phải nộp 300.000đ theo quy định tại Nghị quyết 326 2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí và Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và kết quả thẩm vấn tại phiên toà hôm nay, Hội đồng xét xử xét thấy:

Về tố tụng: Chị Hoàng Thanh H có đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện B giải quyết vụ án xin ly hôn giữa chị và anh Nguyễn Văn H, anh H đồng ý Tòa án nhân dân huyện B giải quyết vụ án ly hôn giữa chị H và anh. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Quảng Bình. Tại phiên tòa hôm nay anh Nguyễn Văn H vắng mặt không có lý do mặc dù quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tống đạt và tiến hành niêm yết đúng theo quy định pháp luật các văn bản tố tụng, gia đình anh H đã nhận các văn bản và cùng với Tòa án, đại diện UBND xã P điện thoại trực tiếp cho anh H theo số 0973543717, thông báo cho anh H biết quá trình thụ lý giải quyết vụ án. Vì vậy, căn cứ khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành xét xử vụ án.

Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thanh H và anh Nguyễn Văn H kết hôn với nhau trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 25/6/2012 tại Ủy ban nhân dân (UBND) xã P, huyện B, tỉnh Quảng Bình nên đây là cuộc hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn anh chị sống hạnh phúc đến năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn theo chị H thì anh H đánh đập chị nên chị không sống cùng với anh H, kể từ đó cho đến nay anh chị sống ly thân không quan tâm gì đến nhau. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án không tiến hành hòa giải được vì anh Nguyễn Văn H vắng mặt tại các phiên hòa giải nhưng tại biên bản xác minh ngày 17/7/2017 anh H thừa nhận hiện nay tình cảm anh chị không còn nên anh H nhất trí ly hôn. Xét thấy tình cảm vợ chồng đã hết, mâu thuẫn trầm trọng không thể hàn gắn được, đời sống chung không còn tồn tại, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần áp dụng Điều 56 Luật hôn nhân gia đình năm 2014 cần chấp cho chị Hoàng Thanh H và anh Nguyễn Văn H được ly hôn là phù hợp.

Về con chung: Anh chị thừa nhận vợ chồng có 01 con chung là cháu Nguyễn Thị Diễm L, sinh ngày 24/9/2013. Tại phiên tòa hôm nay chị H vẫn giữ nguyên yêu cầu xin được trực tiếp nuôi con, không yêu cầu anh H đóng góp tiền nuôi con. Tại biên bản xác minh ngày 17/7/2017, anh H yêu cầu được trực tiếp nuôi con vì kể từ ngày anh chị sống ly thân cho đến nay cháu L sống cùng anh H, anh H cam đoan đủ điều kiện nuôi con trưởng thành nên không yêu cầu chị H đóng góp tiền nuôi con chung. Xét thấy yêu cầu của anh H là hoàn toàn chính đáng nên áp dụng Điều 58 Luật Hôn nhân gia đình; cần giao anh Nguyễn Văn H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thị Diễm L, sinh ngày 24/9/2013. Chị Hoàng Thanh H không phải đóng góp tiền nuôi con chung với anh H là phù hợp.

Về tài sản và công nợ chung: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

Án phí vụ kiện: Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết 326 2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Chị Hoàng Thanh H phải nộp 300.000đ án phí sơ thẩm ly hôn. Anh Nguyễn Văn H không phải nộp án phí.

Vì các lẻ trên!

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39, Điều 147, khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Điều 56, Điều 58 Luật Hôn nhân gia đình 2014; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Xử:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thanh H và anh Nguyễn Văn H được ly hôn.

Về con chung: Giao anh Nguyễn Văn H trực tiếp nuôi con là cháu Nguyễn Thị Diễm L, sinh ngày 24/9/2013. Chị Hoàng Thanh H không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung.

Cấm anh Nguyễn Văn H và chị Hoàng Thanh H ngăn cản quyền gặp gỡ, thăm nom và chăm sóc con chung.

Về tài sản và nợ chung: Không xem xét.

Về án phí vụ kiện: Chị Hoàng Thanh H phải nộp 300.000đ án phí sơ thẩm ly hôn và được trừ vào số tiền 300.000đ chị H đã nộp tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện B theo biên lai số 0002526 ngày 27/6/2017, chị Hp đã nộp đủ án phí vụ kiện. Anh Nguyễn Văn H không phải nộp án phí.

Án xử sơ thẩm, báo cho nguyên đơn có mặt tại phiên tòa biết quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (26/9/2017) để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử theo trình tự phúc thẩm. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết bản án tại Ủy ban nhân dân xã nơi cư trú.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nơi nhận:
- TAND tỉnh QB.
- VKSBT.
- THADS B.
- Các ĐS.
- Lưu HS, lưu TA.
- UBND xã P.

Nguyễn Phúc Nam